

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2026

V/v rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện quy định về học phí trong các cơ sở GDĐH

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội có cơ sở giáo dục đại học trực thuộc;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có cơ sở giáo dục đại học trực thuộc;
- Các cơ sở giáo dục đại học.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại Công văn số 10290/VPCP-KGVX ngày 08/10/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Kết luận số 1080/KL-UBVHXH16 ngày 24/9/2026 của Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị:

1. Các cơ sở giáo dục đại học nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1.1. Rà soát việc xác định mức thu học phí năm học 2026-2027

a) Rà soát việc xác định và thực hiện mức thu học phí năm học 2026-2027 đối với từng trình độ, ngành, chương trình đào tạo theo đúng quy định tại Điều 7 và Điều 10 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.

Đối với các ngành, chương trình đào tạo có mức học phí cao hoặc mức tăng học phí lớn so với năm học trước, cơ sở giáo dục đại học rà soát kỹ căn cứ xác định mức thu, chi phí đào tạo, điều kiện bảo đảm chất lượng và tác động đối với người học; bảo đảm việc xác định, điều chỉnh mức học phí đúng nguyên tắc, căn cứ, thẩm quyền và quy định của pháp luật; hạn chế việc điều chỉnh tăng học phí ở mức cao, đột ngột; bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và khả năng tiếp cận giáo dục đại học của người học;

b) Cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo quy định của pháp luật; riêng việc xác định mức học phí tiếp tục thực hiện theo quy định của Chính phủ về học phí theo điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 334/2026/NĐ-CP và Điều 10 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

Đối với các chương trình đào tạo đạt mức kiểm định chất lượng theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, cơ sở giáo dục đại học thực hiện quyền tự quyết định mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật hoặc định mức chi phí của từng ngành, nghề đào tạo do cơ sở giáo dục ban hành theo quy định.

c) Đối với cơ sở giáo dục đại học dân lập, tư thục, thực hiện nghiêm quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; việc xác định, điều chỉnh mức học phí thực hiện theo đúng phạm vi, điều kiện và mức tăng theo quy định.

d) Các cơ sở giáo dục đại học chủ động rà soát cơ cấu nguồn thu, chi phí đào tạo và hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hành tiết kiệm, tiết giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, nâng cao hiệu quả quản trị và sử dụng tài sản, nguồn lực; tăng cường khai thác các nguồn thu hợp pháp ngoài học phí, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật, tránh phụ thuộc quá mức vào nguồn thu học phí.

đ) Thực hiện đúng quy định về cơ chế thu học phí tại Điều 12 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; trong đó học phí được thu định kỳ hằng tháng, trường hợp người học tự nguyện có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học; đối với cơ sở giáo dục đại học, học phí được thu tối đa 10 tháng/năm theo quy định tại khoản 1 Điều 12. Trường hợp thu học phí theo tín chỉ, tổng số học phí thu theo tín chỉ của cả khóa học không được vượt quá mức học phí quy định cho khóa học nếu thu theo năm học theo quy định tại khoản 3 Điều 12. Việc tính và thu học phí theo tín chỉ, mô-đun phải tuân thủ khoản 9 Điều 10 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; bảo đảm phương pháp tính đúng quy định và quyền lợi hợp pháp của người học.

1.2. Thực hiện đầy đủ các chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ người học

a) Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí đối với các đối tượng theo quy định tại Chương IV Nghị định số 238/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp để tăng cường học bổng, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ người học có hoàn cảnh khó khăn, nhất là đối với các ngành, chương trình đào tạo có mức học phí cao hoặc mức tăng học phí lớn; phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho người học tiếp cận các chính sách tín dụng dành cho học sinh, sinh viên theo quy định.

c) Rà soát, đơn giản hóa thủ tục thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho người học tiếp cận các chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí, tín dụng và học bổng; hạn chế tối đa việc người học phải ngừng học do khó khăn về tài chính.

1.3. Tăng cường rà soát, kiểm tra và giám sát chính sách học phí, thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình

a) Các cơ sở giáo dục đại học thực hiện nghiêm quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 13 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP về công bố, công khai mức thu học phí, chi phí đào tạo, lộ trình tăng học phí cho từng năm học và dự kiến cho cả khóa học trước khi tuyển sinh hoặc xét tuyển; công khai điều kiện bảo đảm chất lượng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình với người học và xã hội.

Bảo đảm thực hiện đúng mức học phí, lộ trình học phí đã công bố và các cam kết với người học; bảo đảm công khai, minh bạch, có căn cứ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình; không tùy tiện điều chỉnh mức thu, không đặt ra các

khoản thu không đúng quy định hoặc thiếu minh bạch trong quá trình tổ chức thu học phí. Người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm về việc xác định, quyết định, công khai và tổ chức thực hiện mức thu học phí đúng quy định của pháp luật; chủ động kiểm tra, rà soát, kịp thời chấn chỉnh và xử lý các khoản thu không đúng quy định, giải trình các khoản thu và học phí khi có yêu cầu

Các cơ sở giáo dục đại học thực hiện nghiêm quy định nêu trên; tổng hợp, báo cáo mức thu học phí và lộ trình tăng học phí năm học 2026-2027 theo biểu mẫu kèm theo Công văn này về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 05/11/2026 để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách học phí tại các cơ sở giáo dục đại học thuộc phạm vi quản lý; kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp thực hiện không đúng quy định; tổng hợp, báo cáo gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Giám đốc Sở GDĐT (để thực hiện);
- VP, Các Vụ: GDMN, GDPT, GDĐH, Cục GDNNGDTH;
- Lưu: VT, KHTC.



PHỤ LỤC
BIỂU MẪU BÁO CÁO RÀ SOÁT MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2026–2027
(Kèm theo Công văn số .../BGDĐT-KHTC ngày ... tháng 10 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên cơ sở giáo dục đại học:

Cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có): Loại hình: ☐ Công lập ☐ Tư thục/dân lập

Mức độ tự chủ tài chính theo khoản 4 Điều 7 Nghị định số 334/2026/NĐ-CP: ☐ Tự bảo đảm chi thường xuyên ☐ Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên ☐ Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

Mức độ tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền xác định trước khi Nghị định số 334/2026/NĐ-CP có hiệu lực (nếu có):.....

II. BẢNG RÀ SOÁT MỨC THU HỌC PHÍ THEO NGÀNH/CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Trình độ; ngành/ chương trình đào tạo	Khóa tuyển sinh/ đối tượng áp dụng	Cơ chế xác định học phí năm học 2026-2027(*)	Mức trần học phí áp dụng (nếu có)	Học phí 2025– 2026 (đồng/năm học)	Học phí 2026– 2027 (đồng/năm học)	Tỷ lệ tăng/giảm (%)	Mức/lộ trình đã công bố khi tuyển sinh	Căn cứ mức thu; ghi chú
1									
2									

(*) Ghi rõ căn cứ xác định mức học phí theo Điều 10 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP; đối với cơ sở giáo dục đại học công lập, đồng thời ghi mức độ tự chủ tài chính theo khoản 4 Điều 7 Nghị định số 334/2026/NĐ-CP. Trường hợp chương trình đủ điều kiện tự quyết định mức thu theo khoản 4 Điều 10 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP thì ghi rõ. Đối với cơ sở tư thục/dân lập, ghi cơ chế xác định mức thu theo quy định. Tại cột “Căn cứ mức thu; ghi chú”, nêu văn bản ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoặc định mức chi phí và các căn cứ có liên quan.

III. GIẢI TRÌNH VÀ GIẢI PHÁP HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC

1. Các ngành/chương trình có mức tăng học phí cao; lý do tăng; căn cứ xác định mức thu, định mức kinh tế - kỹ thuật hoặc định mức chi phí và điều kiện bảo đảm chất lượng:

.....

2. Việc công khai mức học phí, lộ trình tăng học phí dự kiến toàn khóa; việc thực hiện mức/lộ trình đã công bố và cam kết với người học; trường hợp có thay đổi so với nội dung đã công bố, nêu rõ nguyên nhân, căn cứ và biện pháp xử lý:

.....

....., ngày tháng năm 2026
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)